TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Xác định cha cho con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Huy Toàn

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 164/2025/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1996; nơi thường trú: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đ (nay là xã K, tỉnh Đ).

2. Ông Lại Bảo T, sinh năm 1997; nơi thường trú: Số M, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh B (nay là khu phố N2, phường P, Thành phố H)

Cùng địa chỉ liên lạc: khu phố N3, phường T, thành phố Th, tỉnh B (nay là khu phố T1, phường C, Thành phố H)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Chí B, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh B (nay là xã T, Thành phố H).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Lê Thị Thu H, ông Lại Bảo T trình bày: Bà H và ông Phan Chí B là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh B theo giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 28/01/2019. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã ly thân vào năm 2020. Sau khi ly thân với ông B thì bà H có tìm hiểu và chung sống với ông Lại Bảo T. Quá trình chung sống cùng nhau, bà H và ông T có 01 con chung, sinh ngày 30/3/2021, dự định đặt tên con là Lê Huyền

Khánh A theo giấy chứng sinh số 7400121102243, quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Ngày 19/5/2022, bà H và ông B ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 89/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Ngày 10/6/2022, bà H và ông T đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh B theo giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 10/6/2022. Do cháu Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 nên đến nay bà H, ông T chưa thể đăng ký khai sinh cho con được. Nay, bà H và ông T yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông T là cha đẻ của cháu gái do bà H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Chí B trình bày: Ông B và bà H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2019. Quá trình chung sống, ông B, bà H có phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 89/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Sau khi ly thân thì bà H chung sống với ai, ông B không biết và cũng không có ý kiến gì. Nay, bà Lê Thị Thu H và ông Lại Bảo T yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Lại Bảo T là cha ruột của cháu Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021, ông B không có ý kiến.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định; người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ hồ sơ việc dân sự nhận thấy, người yêu cầu bà Lê Thị Thu H và ông Lại Bảo T đều xác định cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại)là con của bà H và ông T. Theo Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 14/7/2025 của Hội đồng khoa học Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis kết luận ông Lại Bảo T và cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B) có quan hệ huyết thống cha – con. Do đó, yêu cầu của bà H, ông T về việc xác định ông Lại Bảo T là cha đẻ của cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B) là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị Thu H, ông Lại Bảo T và ông Phan Chí B có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 367 và Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Bà Lê Thị Thu H và ông Phan Chí B là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh B (nay là xã T, Thành phố H) vào năm 2019 theo giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 28/01/2019. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã ly thân vào năm 2020. Sau khi ly thân với ông B thì bà H có tìm hiểu và chung sống với ông Lại Bảo T. Quá trình chung sống cùng nhau, bà H và ông T có 01 con chung, sinh ngày 30/3/2021, dự định đặt tên con là Lê Huyền Khánh A theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Ngày 19/5/2022, bà H và ông B ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 89/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh). Cho đến nay, cháu gái do bà H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B) chưa được cấp giấy khai sinh. Nay, bà H và ông T yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Lại Bảo T là cha đẻ của cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B). Ông Phan Chí B không có ý kiến gì.

[3] Quá trình giải quyết yêu cầu, Tòa án đã trưng cầu giám định để xác định quan hệ huyết thống giữa ông Lại Bảo T và cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B). Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 14/7/2025 của Hội đồng khoa học Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis kết luận: Ông Lại Bảo T và cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B) có quan hệ huyết thống: CHA - CON.

[4] Theo Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 14/7/2025 của Hội đồng khoa học Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis, có cơ sở để xác định ông Lại Bảo T là cha ruột của cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B). Như vậy, yêu cầu xác định cha cho con của ông T, bà H là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T, bà H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, chi phí giám định: Ông T, bà H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, các Điều 367, 369, 370, 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 88, 90, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của ông Lại Bảo T, bà Lê Thị Thu H;

Xác định ông Lại Bảo T là cha đẻ của cháu gái tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B).

Ông Lại Bảo T, bà Lê Thị Thu H được quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tiến hành các thủ tục đăng ký khai sinh, hộ tịch của cháu gái do bà Lê Thị Thu H sinh ra với tên dự định đặt là Lê Huyền Khánh A, sinh ngày 30/3/2021 (theo giấy chứng sinh số 7400121102243 (cấp lại), quyển số 2021 ngày 20/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B) theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lại Bảo T, bà Lê Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001570 ngày 27/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Về chi phí giám định: Ông Lại Bảo T, bà Lê Thị Thu H phải chịu 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) chi phí giám định được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp.

4. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 15-TP Hồ Chí Minh;
- UBND P. P, TP. H;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Huy Toàn